PHÒNG GD &ĐT TX BUÔN HỒ **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019- 2020**.

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG** **Môn : Vật Lí 7** – TIẾT PPCT:18

**Thời gian : 45 phút .**

**ĐỀ ĐỀ XUẤT**

( *Không kể thời gian giao đề* )

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Kiểm tra mức độ nắm vững và khả năng vận dụng kiến thức của học sinh về các nội dung đã học trong học kì I và theo giới hạn nội dung ôn tập kiểm tra của phòng GD &ĐT gồm các nội dung sau:

1. Nguồn sáng, vật sáng, sự truyền ánh sáng.

2. Định luật phản xạ ánh sáng.

3. Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng.

4. Gương cầu lồi.

5. Độ cao và độ to của âm.

6. Môi trường truyền âm, phản xạ âm, tiếng vang, chống ô nhiễm tiếng ồn.

**2. Kỹ năng** : Rèn luyện tính cẩn thận, trình bày khoa học, kỹ năng giải toán, kỹ năng vận dụng kiến thức vào tình huống cụ thể……

**3. Thái độ:** Trung thực, nghiêm túc trong thi cử

**II/ CHUẨN BỊ**

GV: Đề kiểm tra trên giấy A4

HS: Ôn tập nội dung kiến thức đã học

**III/ HÌNH THỨC KIỂM TRA**

Đề kết hợp: 30% trắc nghiệm – 70% tự luận.

**III/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | | | **Cộng** |
|  |
| **TNKQ** | | **TL** | | **TNKQ** | | | **TL** | **TNKQ** | **TL** | | **TNKQ** | | | **TL** |  |
| **1.**Quang học | 1.Nhận biết được nguồn sáng, vật sáng, sự truyền ánh sáng | | | | 2. Hiểu được ứng dụng của định luật truyền thẳng ánh sáng,ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng và gương cầu lồi. | | | | 3. Vận dụng định luật truyền thẳng ánh sáng, tính chất ảnh tạo bởi gương phẳng, gương cầu lồi để giải bài tập | | |  | | | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | Ch1(c1,2,3,4)  1đ  10% | | |  | Ch2(c5,6,7,8)  1đ  10 % | |  | | Ch3(c9,10,11,12)  1đ  10 % | |  |  | |  | | 12C  3 đ  30% |
| **2.** Âm học | 4. Biết được các biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn | | | | 5. Hiểu được vật dao động nhanh, vật phát ra âm thấp. | | | | 6. Vận dụng kiến thức về phản xạ âm và tiếng vang để giải bài tập | | | 7. Vận dụng kiến thức về phản xạ âm và tiếng vang để giải bài tập nâng cao. | | | |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  | Ch4(c13)  2đ  20% | | |  | Ch5(c14)  2đ  20% | | |  | Ch6(c15)  2đ  20% | |  | Ch7(c16)  1đ  10% | | | 4C  7đ  70% |
| **Tổng**  **Điểm, tỉ lệ** | **5 câu**  **3đ, 30%** | | | | **5 câu**  **3đ, 30%** | | | | **6 câu**  **4đ, 40%** | | | | | | | **16 câu**  **10đ,**  **100%** |
| **Duyệt tổ chuyên môn Xác nhận của BGH Giáo viên ra đề** | | | | | | | | | | | | | | | | |

PHÒNG GD&ĐT TX BUÔN HỒ **ĐỀ KIỂM TRA HK 1 NĂM HỌC 2019-2020**

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG MÔN: VẬT LÝ 7 - Thời gian: 45 phút**

**TIẾT PPCT: 18**

**ĐỀ ĐỀ XUẤT**

1. **Trắc nghiệm: HS khoanh tròn vào đáp án đúng**

**Câu 1**: Vì sao ta nhìn thấy một vật?

1. Vì ta mở mắt hướng về phía vật.
2. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật.
3. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta.
4. Vì vật được chiếu sáng.

**Câu 2**: Hãy chỉ ra vật nào dưới đây **không phải** là nguồn sáng.

1. Ngọn nến đang cháy. B. Vỏ chai sáng chói dưới mặt trời.

C. Mặt trời. D. Đèn ống đang sáng.

**Câu 3**: Trong trường hợp nào dưới đây, ánh sáng truyền theo đường thẳng?

1. Trong môi trường trong suốt.
2. Đi từ môi trường trong suốt này sang môi trường trong suốt khác.
3. Trong môi trường đồng tính.
4. Trong môi trường trong suốt và đồng tính.

**Câu 4**: Chùm sáng do dây tóc bóng đèn pin (đèn đang bật sáng) phát ra có tính chất nào dưới đây ?

1. Song song. B. Phân kì.

C. Hội tụ. D. Đầu tiên hội tụ, sau đó phân kì

**Câu 5**: Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng nhật thực ?

1. Mặt Trời ngừng phát ra ánh sáng.
2. Mặt Trời bỗng nhiên biến mất.
3. Mặt Trời bị Mặt Trăng che khuất nên ánh sáng Mặt Trời không đến được mặt đất.
4. Người quan sát đứng ở nửa sau trái đất, không được Mặt Trời chiếu sáng.

**Câu 6:** Ta quan sát thấy gì khi nơi ta đứng trên mặt đất nằm trong bóng tối của Mặt Trăng ?

1. Trời bỗng sáng bừng lên.
2. Xung quanh Mặt Trăng xuất hiện cầu vồng.
3. Phần sáng của Mặt Trăng bị thu hẹp dần rồi mất hẳn.
4. Trời bỗng tối sầm như Mặt Trời biến mất.

**Câu 7**: Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng **không có**  tính chất nào dưới đây?

1. Hứng được trên màn và lớn bằng vật.
2. Không hứng được trên màn.
3. Không hứng được trên màn và lớn bằng vật.
4. Cách gương một khoảng bằng khoảng cách từ vật đến gương.

**Câu 8**: Chiếu một chùm sáng song song lên một gương cầu lồi, ta thu được một chùm sáng phản xạ có tính chất:

1. song song. B. hội tụ.

C. phân kì. D. không truyền theo đường thẳng.

**Câu 9**: Chiếu một tia sáng vuông góc với mặt một gương phẳng. Góc phản xạ r có giá trị nào sau đây ?

1. r = 900. B. r = 450. C. r = 1800. D. r = 00

**Câu 10**: Chiếu một tia sáng lên một gương phẳng ta thu được một tia phản xạ tạo với tia tới một góc 400. Góc tới có giá trị nào sau đây ?

1. 200 . B. 800 . C. 400 . D. 600.

**Câu 11**: Trên ô tô, người ta gắn gương cầu lồi để cho người lái xe quan sát các vật ở phái sau xe có lợi gì hơn là gắn gương phẳng ?

1. Ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi rõ hơn trong gương phẳng.
2. Ảnh nhìn thấy trong gương cầu lồi to hơn trong gương phẳng.
3. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi lớn hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.
4. Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi sáng rõ hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng.

**Câu 12**: Một điểm sáng S đặt trước một gương phẳng một khoảng d cho một ảnh S’ cách gương một khoảng d’. So sáng d và d’ :

1. d = d’.  B. d > d’. C. d < d’.

D. Không so sánh được vì ảnh là ảo, vật là thật.

**II. Tự luận:**

**Câu 13**: Em hãy nêu những biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn?

**Câu 14**: Một vật dao động phát ra âm có tần số 50Hz và một vật khác dao động phát ra âm có tần số 70Hz. Vật nào dao động nhanh hơn ? Vật nào phát ra âm thấp hơn ?

**Câu 15:** Một người đứng trong một hang động lớn, hét lên một tiếng thật to và nghe được tiếng vang cách tiếng hét trực tiếp của mình một khoảng thời gian là 1/5 giây. Biết vận tốc truyền âm trong không khí là 340m/giây. Hãy tính:

a) Quãng đường đi của tiếng vang đó?

b) Khoảng cách từ người đó đến vách hang động?

**Câu 16:** Tính khoảng cách ngắn nhất từ người nói đến bức tường để nghe được tiếng vang, biết vận tốc của âm trong không khí là 340 m/s và để nghe được tiếng vang thì âm phản xạ đến sau âm trực tiếp ít nhất 1/15 giây?

**Duyệt tổ chuyên môn Xác nhận của BGH Giáo viên ra đề**

PHÒNG GD&ĐT TX BUÔN HỒ **ĐỀ KIỂM TRA HK 1 NĂM HỌC 2019-2020**

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG MÔN: VẬT LÝ 7 - Thời gian: 45 phút**

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN VẬT LÝ 7**

**I: Trắc nghiệm***.***( 3điểm)**Chọn mỗi câu trả lời đúng nhất được 0,25 đ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |  |
| **Đáp án** | C | B | D | B | C | D | A | C | D | A | C | A |

**II: Tự luận.****(7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **ĐÁP ÁN** | **ĐIỂM** |
| **13** | Có 4 biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn.  + Cấm bóp còi ở gần trường học, bệnh viện  + Xây tường ngăn.  + Trồng nhiều cây xanh  + Làm trần nhà bằng xốp, tường phủ dạ. | *0.5*  *0.5*  *0.5*  *0.5* |
| **14** | * Vật dao động nhanh hơn là vật có tần số 70Hz * Vật phát ra âm thấp hơn là vật có tần số 50Hz | *1*  *1* |
| **15** | a)/ Quãng đường đi của tiếng vang:  S = v. t = 340 . 1/5 = 68m  b)/ Khoảng cách từ người đó đến vách hang động?  d = S/2 = 68/2 = 34m | *1*  *1* |
| **16** | Để có được tiếng vang thì thời gian nghe được âm phản xạ cách âm trực tiếp ít nhất 1/15 giây  Vậy khoảng cách ngắn nhất từ người nói đến bức tường để nghe được tiếng vang bằng quãng đường truyền âm, do đó:  S min = S/2 = v.t/2 = (340.1/15)/2 = 11,33 m | 0.5  0.5 |

**Duyệt tổ chuyên môn Xác nhận của BGH Giáo viên ra đề**